

Số: 2969 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 14 tháng 09 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Thông qua phương án đơn giản hóa 04 thủ tục hành chính
trong lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi
chức năng quản lý của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát
thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh
Bình Định nhiệm kỳ 2021 – 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành
chính trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số
490/TTr-VPUBND ngày 12 tháng 9 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa 04 thủ tục hành chính trong
lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý
Khu kinh tế tỉnh (Có Phụ lục kèm theo).

Điều 2.

1. Giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh cụ thể hóa việc áp dụng thực thi
phương án đơn giản hóa đối với 04 thủ tục hành chính đã được thông qua tại
Điều 1 của Quyết định này.

2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Ban

Quản lý Khu kinh tế và các cơ quan, đơn vị liên quan thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- TT TH-CB, P. HC-TC;
- Lưu: VT, K6, KSTT^(C).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

Phụ lục**PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA 04 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH***(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
1.	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý 1.009759.000.00.00.H08	<p>- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh được công bố tại Quyết định số 2724/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 25 ngày xuống còn 20 ngày (giảm 05 ngày).</p> <p>- Lý do: Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao hình ảnh và môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh, góp</p>	<p>- Tại khoản 3, 4 Điều 46 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính này như sau:</p> <p>“... 3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý, Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</p> <p>4. Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư được gửi cho nhà đầu tư, cơ quan có liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư.”</p> <p>- Kiến nghị sửa đổi tại khoản 3,4 Điều 46 Nghị định số</p>	<p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước đơn giản hóa: 341.098.280 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hóa: 285.035.680 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tiết kiệm: 56.062.600 đồng/năm</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 16,4 %</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
		phần hỗ trợ các nhà đầu tư	<p>31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định về thời hạn giải quyết thủ tục hành chính này như sau:</p> <p>“... 3. Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý, Cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</p> <p>4. Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ dự án đầu tư, Ban quản lý quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư được gửi cho nhà đầu tư, cơ quan có liên quan đến việc thực hiện dự án đầu tư.”</p>	
2.	<p>Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (BQL)</p> <p>1.009757.000.00.00.H08</p>	<p>- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh được công bố tại Quyết</p>	<p>- Tại điểm b,c, d khoản 2 Điều 45 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính như sau:</p> <p>“...b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý</p>	<p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước đơn giản hóa: 35.720.240 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hóa: 29.035.960 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tiết kiệm: 6.684.280 đồng/năm</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 18,7%</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
		<p>định số 2724/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 32 ngày xuống còn 25 ngày (giảm 07 ngày).</p> <p>- Lý do: Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao hình ảnh và môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh, góp phần hỗ trợ các nhà đầu tư</p>	<p><i>kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan đó;</i></p> <p><i>c) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</i></p> <p><i>d) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Cơ quan đăng ký đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư...”</i></p> <p>- Kiến nghị sửa đổi tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 45 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính như sau:</p> <p><i>“... b) Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung điều chỉnh dự án thuộc phạm vi quản lý nhà</i></p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
			<p>nước của cơ quan đó;</p> <p>c) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Cơ quan đăng ký đầu tư lập báo cáo thẩm định các nội dung điều chỉnh dự án đầu tư để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định của Cơ quan đăng ký đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư...”</p>	
3.	<p>Chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP</p> <p>1.009748.000.00.00.H08</p>	<p>- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh được công bố tại Quyết định số 2724/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 25 ngày xuống còn 20</p>	<p>Tại điểm c, d khoản 7 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính như sau:</p> <p>“... c) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý</p>	<p>- Chi phí tuân thủ TTHC trước đơn giản hóa: 338.210.240 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hóa: 292.900.840 đồng/năm</p> <p>- Chi phí tiết kiệm: 45.309.400 đồng/năm</p> <p>- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 13,4%</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
		<p>ngày (giảm 05 ngày).</p> <p>- Lý do: Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao hình ảnh và môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh, góp phần hỗ trợ các nhà đầu tư</p>	<p><i>khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế;</i></p> <p><i>d) Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung quy định tại khoản 6 hoặc khoản 8 Điều 31 của Nghị định này và quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư gồm những nội dung quy định tại khoản 7 Điều 32 của Nghị định này... ”</i></p> <p>- Kiến nghị sửa đổi tại điểm c, d khoản 7 Điều 33 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính như sau:</p> <p><i>“... c) Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến thẩm định về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà</i></p>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
			<i>nước của mình, gửi Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế; d) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung quy định tại khoản 6 hoặc khoản 8 Điều 31 của Nghị định này và quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư gồm những nội dung quy định tại khoản 7 Điều 32 của Nghị định này...”</i>	
4.	Chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP 1.009755.000.00.00.H08	- Về thời hạn giải quyết: Đề nghị cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh được công bố tại Quyết định số 2724/QĐ-UBND ngày 30/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh từ 25	Tại điểm c, d khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính như sau: “... c) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý khu kinh tế;	- Chi phí tuân thủ TTHC trước đơn giản hóa: 32.832.720 đồng/năm - Chi phí tuân thủ TTHC sau đơn giản hóa: 23.635.600 đồng/năm - Chi phí tiết kiệm: 9.197.120 đồng/năm - Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 28%

STT	Tên thủ tục hành chính	Nội dung đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi	Lợi ích phương án đơn giản hóa
	Mã số thủ tục hành chính			
		<p>ngày xuống còn 20 ngày (giảm 05 ngày).</p> <p>- Lý do: Nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, nâng cao hình ảnh và môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh, góp phần hỗ trợ các nhà đầu tư</p>	<p><i>d) Ban quản lý khu kinh tế chấp thuận nhà đầu tư trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ quy định tại điểm a khoản này... ”</i></p> <p>- Kiến nghị sửa đổi tại điểm c, d khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 của Chính phủ quy định thời hạn giải quyết thủ tục hành chính như sau:</p> <p><i>“... c) Trong thời hạn 12 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Ban quản lý khu kinh tế, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến về nội dung thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, gửi Ban quản lý khu kinh tế;</i></p> <p><i>d) Ban quản lý khu kinh tế chấp thuận nhà đầu tư trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ quy định tại điểm a khoản này... ”</i></p>	
Tổng cộng: 04 TTHC				